

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO 2**TỜ TRÌNH**

Về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Luật BHVBQPPL) và chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Nghị quyết số 1035/NQ-UBTVQH ngày 08/4/2024 về việc giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành tập trung hoàn thành việc sửa đổi Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (Nghị định số 06) trong năm 2025, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định một trong những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 – 2030: “*Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường..., tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước*”.

- Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đề ra nhiệm vụ: “*Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN; khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật không còn phù hợp, trùng chéo, hoặc chưa đầy đủ, nhất là về đầu tư, kinh doanh, đất đai, quy hoạch, ngân sách, tài sản công, thuế... theo hướng vướng mắc ở cấp nào thì cấp đó chủ động tích cực sửa đổi, hoàn thiện;*”.

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII, trong đó đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp như: “*Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập cản trở sự phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, tạo ra động lực mới cho phát triển*”; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-

KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Công văn số 15904-CV/VPTW ngày 06/7/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về ý kiến Bộ Chính trị về một số vấn đề quan trọng liên quan đến quản lý hoạt động casino ở Việt Nam, Bộ Chính trị có ý kiến chỉ đạo: *“Giao Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo: (i) Các cơ quan phối hợp chặt chẽ trong việc cấp phép, kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên cơ sở phân cấp, phân quyền triệt để và tăng cường ứng dụng công nghệ, giám sát dữ liệu người chơi. (ii) Xây dựng định hướng phát triển casino và các loại hình tương tự (xổ số, đặt cược, trò chơi điện tử có thưởng...), bảo đảm phát triển lành mạnh, tuyệt đối không để xảy ra lãng phí, tiêu cực, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội đất nước...”*.

- Nghị quyết số 1035/NQ-UBTVQH ngày 08/4/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành tập trung hoàn thành việc sửa đổi Nghị định số 06 trong năm 2025.

2. Cơ sở thực tiễn

- Đặt cược là loại hình dịch vụ thuộc nhóm các trò chơi may rủi có thưởng đã được các nước trên thế giới cho phép tổ chức kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của một bộ phận người dân, tạo nguồn thu để thực hiện các mục tiêu phúc lợi công cộng, an sinh xã hội. Tuy nhiên, đây là ngành, nghề kinh doanh đặc thù, rất nhạy cảm và có tác động lớn đến trật tự, an toàn xã hội, vì vậy hầu hết các nước đều có quan điểm quản lý, giám sát hết sức chặt chẽ đối với loại hình này.

- Từ năm 1998 cơ quan nhà nước đã cho phép một số doanh nghiệp thí điểm tổ chức kinh doanh đặt cược như: đặt cược đua ngựa tại thành phố Hồ Chí Minh, đặt cược đua chó tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do vậy, thực hiện quy định của Luật Đầu tư và ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Công văn số 468/UBTVQH13-TCNS ngày 26/8/2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 06; Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (Bộ VHTTDL) ban hành 03 Thông tư hướng dẫn¹ để hoàn thiện khung khổ pháp lý về tổ chức kinh doanh và quản lý, giám sát, thanh, kiểm tra hoạt động kinh doanh đặt cược đảm bảo đây là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện cần được quản lý, kiểm soát chặt chẽ nhằm giảm thiểu những tác động xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

¹ Thông tư số 101/2017/TT-BTC ngày 04/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 06; Thông tư số 15/2018/TT-BVHTTDL và Thông tư số 16/2018/TT-BVHTTDL ngày 14/3/2018 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chuyên môn về tiêu chuẩn Trọng tài, giám sát, cơ sở vật chất, trang thiết bị của doanh nghiệp tổ chức hoạt động đua ngựa, đua chó để kinh doanh đặt cược.

- Triển khai thực hiện, Nghị định số 06 đã bộc lộ một số hạn chế liên quan đến quy định về số lượng trận đấu, giải đấu bóng đá quốc tế (BĐQT), cuộc đua ngựa, đua chó được phép kinh doanh; về phương thức phân phối và địa bàn kinh doanh đặt cược; tần suất tổ chức kinh doanh; về quảng cáo; về pháp lý liên quan về đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp kinh doanh đặt cược BĐQT² (*Những hạn chế trong quy định của Nghị định số 06 và việc thi hành Nghị định được trình bày chi tiết tại Tờ trình này và Báo cáo tổng kết kèm theo Tờ trình này*)

- Thời gian qua, Quốc hội đã ban hành, sửa đổi 06 Luật (Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Quy hoạch, Luật Thanh tra và Luật Xử lý vi phạm hành chính), Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn Luật nêu trên³ do đó các nội dung liên quan của Nghị định số 06 không còn phù hợp nữa và cần phải điều chỉnh, bổ sung nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật. Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá các điều kiện đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính và thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy đây là những nội dung lớn cần phải rà soát. Do vậy, cần phải sửa đổi, bổ sung để đảm bảo phù hợp, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh đặt cược.

Xuất phát từ cơ sở chính trị, pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 06 là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích xây dựng Nghị định

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện quy định về kinh doanh, tổ chức kinh doanh và quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh đặt cược, tạo lập môi trường kinh doanh công khai, minh bạch, rõ ràng, thuận lợi trong áp dụng; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung các quy định về kinh doanh đảm bảo đảm bảo sự đầy đủ, toàn diện, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành và mục tiêu quản lý nhà nước.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

Thứ nhất, bảo đảm phù hợp Hiến pháp, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, đồng bộ, thống nhất với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành, bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Thứ hai, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định chưa phù hợp nhằm nâng cao

² Luật Đấu thầu năm 2013 chưa có quy định đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp kinh doanh có vướng mắc pháp lý trong triển khai thực hiện Nghị định số 06.

³ Luật Đấu thầu năm 2023, Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) năm 2020, Luật Quy hoạch năm 2017, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

hiệu quả quản lý, giám sát và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện.

Thứ ba, bám sát việc thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; việc cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh và cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính và tuân thủ đúng quy trình của Luật BHVBQPPL, đảm bảo công khai, minh bạch, không cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Triển khai Luật BHVBQPPL, căn cứ Nghị quyết số 1035/NQ-UBTVQH ngày 08/4/2024 của UBTVQH và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Công văn số 15904-CV/VPTW ngày 06/7/2025, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định và lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp; lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Tài chính.

2. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, Bộ Tài chính đã hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị định và có Công văn số/BTC-ĐCTC ngày lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

3. Ngày, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số/BCTĐ-BTP thẩm định đối với nội dung của dự thảo Nghị định.

4. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hoàn thiện dự thảo Nghị định để trình Chính phủ ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục của Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 06 Chương, 42 Điều, 01 Phụ lục, bao gồm: Chương I về các quy định chung (04 Điều); Chương II về tổ chức kinh doanh đặt cược (14 Điều); Chương III về điều kiện, quy trình thủ tục cấp GCNĐĐKKD (13 Điều); Chương IV về tài chính, kế toán và kiểm toán (03 Điều); Chương V về quản lý nhà nước, kiểm tra, thanh tra (06 Điều); Chương VI về tổ chức thực hiện (02 Điều).

2. Nội dung cơ bản của Nghị định

2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- *Phạm vi điều chỉnh*: Nghị định này quy định việc kinh doanh, quản lý hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó và thí điểm đặt cược BĐQT.

- *Đối tượng áp dụng*: Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và đặt cược BĐQT.

2.2. Nhóm chính sách về tổ chức kinh doanh đặt cược

2.2.1. Sản phẩm đặt cược và tần suất tổ chức đặt cược

a) Đối với đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó

- Nghị định số 06 quy định: (i) Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó chỉ được phép kinh doanh đặt cược dựa trên kết quả của các cuộc đua ngựa, đua chó tại trường đua do chính doanh nghiệp tổ chức; (ii) Việc tổ chức đặt cược đua ngựa, đua chó do doanh nghiệp quyết định nhưng phải đảm bảo tần suất tối đa không quá 03 ngày mỗi tuần (Điều 6 và khoản 1 Điều 15 Nghị định số 06).

- Qua theo dõi, tổng hợp tình hình, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó có chi phí đầu tư lớn (trường đua, hệ thống đặt cược, ngựa đua, chó đua) và chi phí vận hành lớn (chi phí nuôi, đào tạo, huấn luyện ngựa, chó đua, hệ thống đặt cược...). Trong khi đó, điều kiện về khí hậu nhiệt đới tại Việt Nam⁴ ảnh hưởng lớn đến việc tổ chức kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó. Do đó, nếu chỉ cho phép kinh doanh đặt cược dựa trên các cuộc đua do doanh nghiệp tổ chức với tần suất tối đa 03 ngày/tuần thì sẽ gặp khó khăn (do người chơi ít, kinh doanh bị gián đoạn, thiếu ổn định) và khó có thể thu hồi vốn đầu tư.

Hiện nay, Liên đoàn đua ngựa Quốc tế (International Federation of Horseracing Authorities - IFHA) và các thành viên của IFHA⁵ có tổ chức cuộc đua ngựa uy tín, công khai, minh bạch; được truyền hình trực tiếp đến người xem và doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa trên thế giới có sử dụng các cuộc đua do IFHA và các thành viên của IFHA tổ chức để kinh doanh đặt cược bên cạnh các cuộc đua do doanh nghiệp tổ chức. Đối với đặt cược đua chó, một số quốc gia (gồm Mỹ, Anh, Ireland, Úc, New Zealand) cho phép doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua chó sử dụng các cuộc đua chó tổ chức tại các quốc gia khác để kinh doanh đặt cược bên cạnh các cuộc đua do chính doanh nghiệp tổ chức.

Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định theo hướng: (i) Doanh nghiệp tự quyết định sản phẩm đặt cược (dựa trên thứ hạng ngựa đua, chó đua khi về đích và các sự kiện xảy ra trong cuộc đua) phù hợp với nhu cầu kinh doanh và phải quy định tại Thể lệ đặt cược đối với từng sản phẩm đặt cược gửi cơ quan nhà nước để theo dõi, quản lý và được công bố công khai để người chơi được biết; (ii) Ngoài việc sử dụng kết quả các cuộc đua cho chính doanh nghiệp tổ chức để kinh doanh, doanh nghiệp được phép sử dụng các cuộc đua ngựa, đua chó tổ chức ở nước ngoài để kinh doanh đặt cược (gồm các cuộc đua, giải đấu đua ngựa được IFHA hoặc thành viên của IFHA tổ chức và các cuộc đua chó Greyhound thuộc hệ thống giải đấu tại các quốc gia trên thế giới); (iii) Doanh nghiệp phải mua bản quyền khai thác, sử dụng hình ảnh, kết quả các cuộc đua ngựa, đua chó theo quy

⁴ Nắng nóng vào mùa hè, lạnh buốt vào mùa đông (khu vực miền Bắc và miền Trung) và mưa nhiều ở miền Nam.

⁵ Gồm: (i) Liên đoàn đua ngựa Châu Á (Asian Racing Federation - ARF, gồm các quốc gia châu Á, Úc, New Zealand, Nam Phi, Trung Đông); (ii) Liên đoàn đua ngựa Châu Âu & Địa Trung Hải (European and Mediterranean Horseracing Federation - EMHF, bao gồm hầu hết các nước châu Âu và một số nước vùng Địa Trung Hải); (iii) Pan-American Conference/OSAF (Organización Sudamericana de Fomento del Pura Sangre de Carrera) là tổ chức đua ngựa Nam Mỹ, phối hợp với Bắc Mỹ qua The Jockey Club (USA) và Canadian Thoroughbred Horse Society.

định của pháp luật (khoản 2 và khoản 3 Điều 6, điểm k khoản 2 Điều 18 dự thảo Nghị định).

b) Đối với đặt cược BĐQT

- Nghị định số 06 quy định các giải thi đấu BĐQT được phép kinh doanh đặt cược phải là các giải thi đấu được FIFA công bố, phê chuẩn. Bộ VHTTDL công bố danh mục các trận đấu, giải đấu (khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 74).

- Quy định nêu trên có vướng mắc do FIFA chỉ công bố các trận đấu, giải đấu BĐQT do FIFA tổ chức và giải đấu bóng đá điện tử thế giới (Esport); các giải đấu BĐQT do FIFA tổ chức không diễn ra thường xuyên (khoảng 4-8 giải đấu/01 năm) và thời gian tổ chức ngắn từ (10-30 ngày/giải đấu). Do vậy, việc kinh doanh bị gián đoạn và khó thu hút được nhà đầu tư (do chi phí đầu tư, kinh doanh lớn, khó có lãi).

- Để đảm bảo ổn định trong thời gian thí điểm kinh doanh, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định theo hướng: (i) Doanh nghiệp tự quyết định sản phẩm đặt cược (dựa trên tỷ số, các sự kiện xảy ra trong trận đấu, hiệp đấu và thứ hạng trong giải thi đấu) phù hợp với nhu cầu kinh doanh và phải quy định tại Thẻ lệ đặt cược đối với từng sản phẩm đặt cược gửi cơ quan nhà nước để theo dõi, quản lý và được công bố công khai để người chơi được biết; (ii) Trận đấu, giải đấu được phép kinh doanh phải được FIFA, thành viên của FIFA tổ chức; không bao gồm giải vô địch bóng đá điện tử (eSport Football) và không bao gồm các trận đấu, giải thi đấu do Liên đoàn bóng đá Việt Nam tổ chức; (iii) Bổ sung quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc mua bản quyền khai thác, sử dụng hình ảnh, kết quả các trận đấu, giải thi đấu BĐQT theo quy định của pháp luật (khoản 4 Điều 6, điểm k khoản 2 Điều 18 dự thảo Nghị định).

2.2.2. Giới hạn mức tham gia đặt cược

- Nghị định số 06 quy định mức đặt cược tối thiểu/01 lần đặt cược là 10.000 đồng và tối đa là 1 triệu đồng/01 sản phẩm/01 người chơi/01 ngày. Bộ Tài chính phối hợp các Bộ, ngành trình Chính phủ quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và tối đa trong từng thời kỳ (Điều 8 Nghị định số 06).

- Bình quân, 01 trận đấu đặt cược BĐQT có khoảng 10-15 sản phẩm đặt cược khác nhau (dựa trên dự đoán kết quả tỷ số trận đấu, số lượng thẻ vàng, thẻ đỏ, phạt góc, cầu thủ ghi bàn đầu tiên...). Bên cạnh đó, thu nhập bình quân đầu người tăng (từ 2.580\$/người năm 2016 (thời điểm ban hành Nghị định số 06) lên 4.700\$/người (năm 2024)), nhằm tránh việc người chơi tham gia đặt cược quá mức và người chơi được chủ động trong việc lựa chọn sản phẩm yêu thích, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định theo hướng: (i) Mức đặt cược tối thiểu là 10.000 đồng/01 lần đặt cược và mức đặt cược tối đa là 10 triệu đồng/01 người chơi/01 ngày; (ii) Việc tham gia đặt cược thực hiện thông qua tài khoản của người chơi mở tại doanh nghiệp kinh doanh đặt cược kết nối với tài khoản thanh toán và ví điện tử do người chơi làm chủ tài khoản. Hoạt động tham gia đặt cược, thanh toán, trả thưởng giữa người chơi và doanh nghiệp

thực hiện qua tài khoản tham gia đặt cược để đảm bảo danh tính người chơi và kiểm soát giới hạn tham gia đặt cược của người chơi (Điều 8, Điều 14 dự thảo Nghị định).

2.2.3. Về hệ thống đặt cược

- Nghị định số 06 quy định cụ thể về điều kiện hệ thống đặt cược doanh nghiệp phải đáp ứng (phần cứng, phần mềm, đường truyền dữ liệu) nhằm đảm bảo vận hành chính xác, bảo mật, an toàn, ổn định trong quá trình kinh doanh (Điều 12).

- Hệ thống đặt cược gồm phần cứng và phần mềm là cấu phần/yếu tố quan trọng đảm bảo cho việc quản lý cũng như kinh doanh đặt cược an toàn, ổn định, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định: (i) Đối với phần cứng: phải có hệ thống máy chủ, thiết bị đầu cuối, hệ thống lưu trữ phải đạt tiêu chuẩn G7 và phải được đặt tại Việt Nam; có môi trường dự phòng vận hành song song với môi trường chính; tần suất sao lưu theo cơ chế thường xuyên (real time) nhằm đảm bảo sao lưu các dữ liệu tham gia đặt cược; (ii) Đối với phần mềm: phải có bản quyền; đảm bảo ghi nhận chính xác dữ liệu kinh doanh đặt cược và có tính bảo mật cao; (iii) Dữ liệu kinh doanh đặt cược phải được lưu trữ trong thời hạn 05 năm; (iv) Doanh nghiệp có trách nhiệm quản lý và vận hành hệ thống đặt cược đáp ứng các điều kiện về kỹ thuật theo quy định của pháp luật (Điều 12 và điểm 1 khoản 2 Điều 18 dự thảo Nghị định).

2.2.4. Phương thức phân phối vé đặt cược và địa bàn kinh doanh đặt cược

- Nghị định số 06 quy định: (i) Doanh nghiệp được phép bán vé đặt cược qua thiết bị đầu cuối (bán trực tiếp cho người chơi tại các điểm bán vé cố định) và qua điện thoại (thông qua tài khoản của người chơi mở tại doanh nghiệp); chưa cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet; (ii) Địa bàn kinh doanh đặt cược được căn cứ vào phương thức phân phối vé đặt cược. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó được bán vé đặt cược qua thiết bị đầu cuối ở trong trường đua và chỉ được bán vé đặt cược ngoài trường đua (qua thiết bị đầu cuối và điện thoại) sau 01 năm kinh doanh. Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược BĐQT được phép bán vé đặt cược qua thiết bị đầu cuối trên các địa bàn tỉnh, thành phố theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và qua điện thoại sau 01 năm kinh doanh (Điều 12, 13 và Điều 70).

- Do đặc thù của các cuộc đua ngựa, đua chó và trận đấu BĐQT diễn ra theo lịch thi đấu tại nước ngoài nên có chênh lệch thời gian tương đối lớn so với giờ Việt Nam⁶, vì vậy việc bán vé trực tiếp tại điểm bán cố định thông qua thiết bị đầu cuối sẽ không hiệu quả và trường hợp người chơi tụ tập đông tại điểm bán vé (trong khoảng thời gian 21h tối - 04h sáng theo giờ Việt Nam) có thể ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội nếu không có sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước. Tương tự, phương thức bán vé qua điện thoại⁷ không phải là mô hình kinh doanh tối ưu và không phù hợp với xu hướng phát triển thị trường đặt cược trên thế giới (do cần số lượng lớn cán bộ tiếp nhận và xác nhận lệnh đặt cược qua hệ thống tin nhắn và điện thoại).

⁶ Khu vực Châu Âu chậm hơn Việt Nam 5-6h; Mỹ chậm hơn 11-17h tùy theo bang, Úc trước 3h, Châu Á trước 2h...

⁷ Người chơi nhắn tin hoặc gọi điện đến tổng đài của doanh nghiệp để đặt cược đòi hỏi chi phí vận hành và sử dụng nhân lực lớn để tiếp nhận và xác nhận việc tham gia đặt cược của người chơi.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và tại Công văn số 15904-CV/VPTW ngày 06/7/2025 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ, giám sát dữ liệu người chơi, Bộ Tài chính trình Chính phủ: (i) Cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet, điện thoại sau khi doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ các điều kiện hệ thống đặt cược và được quy định cụ thể tại GCNĐĐKDK; (ii) Tăng cường các giải pháp quản lý, kiểm soát người chơi theo hướng người chơi chỉ được tham gia đặt cược sau khi có tài khoản tham gia đặt cược mở tại doanh nghiệp kinh doanh đặt cược kết nối với tài khoản thanh toán và ví điện tử do người chơi làm chủ tài khoản. Hoạt động tham gia đặt cược, thanh toán, trả thưởng giữa người chơi và doanh nghiệp thực hiện qua tài khoản tham gia đặt cược để đảm bảo danh tính người chơi và kiểm soát giới hạn tham gia đặt cược của người chơi (Điều 7, Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 14 dự thảo Nghị định).

2.2.5. Thời điểm nhận đặt cược

- Nghị định số 06 quy định: (i) Đối với đặt cược đua ngựa, đua chó: thời điểm bắt đầu nhận đặt cược không được vượt quá 12 giờ trước khi cuộc đua bắt đầu và thời điểm kết thúc nhận đặt cược tối thiểu là 01 phút trước khi cuộc đua bắt đầu; (ii) Đối với đặt cược BDQT: thời điểm bắt đầu nhận đặt cược từ khi lịch, địa điểm thi đấu được Ban tổ chức công bố và thời điểm kết thúc nhận đặt cược tối thiểu là 05 phút trước khi trận đấu kết thúc (Điều 15).

- Với sự phát triển khoa học công nghệ, thời điểm kết thúc nhận đặt cược, hệ thống máy tính sẽ tự động ngừng phân phối vé đặt cược và không ai có thể can thiệp vào hệ thống này. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định doanh nghiệp quyết định thời điểm bắt đầu nhận đặt cược, thời điểm kết thúc nhận đặt cược và phải được quy định cụ thể tại Thẻ lệ đặt cược gửi cơ quan nhà nước để theo dõi, quản lý và được công bố công khai để người chơi được biết.

2.2.6. Về quảng cáo

- Nghị định số 06 quy định doanh nghiệp kinh doanh đặt cược chỉ được quảng cáo các nội dung về tên, địa chỉ doanh nghiệp; tên sản phẩm/sự kiện đặt cược; đối tượng được phép chơi theo các hình thức gồm bảng, biển hiệu trong phạm vi trụ sở chính của doanh nghiệp, trường đua, điểm bán vé đặt cược cố định nhưng phải đảm bảo người bên ngoài không nghe được, không nhìn thấy được nội dung quảng cáo (Điều 44).

- Việc nghiêm cấm doanh nghiệp quảng cáo sẽ làm hạn chế việc quảng bá hình ảnh, nhận diện thương hiệu của doanh nghiệp đến người chơi. Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ: (i) Bổ sung quy định về nội dung được phép quảng cáo gồm logo, hình ảnh nhận diện của doanh nghiệp; Vị trí trường đua ngựa, đua chó; (ii) Bổ sung quy định về hình thức được phép quảng cáo gồm trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp (Điều 15 dự thảo Nghị định).

2.3. Nhóm chính sách về thí điểm đặt cược BĐQT

2.3.1. Về điều kiện doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược BĐQT

- Nghị định số 06 quy định doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược BĐQT phải đáp ứng 04 điều kiện gồm: (i) Vốn điều lệ tối thiểu 1.000 tỷ đồng; (ii) Có phương án đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh vận hành chính xác, an toàn, ổn định; (iii) Có phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật; (iv) Có cam kết về việc hỗ trợ cộng đồng (khoản 2 Điều 38).

- Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư, kinh doanh đặt cược là ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài⁸ và doanh nghiệp kinh doanh đặt cược có thể không phải là doanh nghiệp nhà nước. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ giữ 04 điều kiện đối với doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược BĐQT nhưng sửa đổi nội dung 02 điều kiện về năng lực tài chính và đóng góp/hỗ trợ cộng đồng như sau: (i) Có vốn điều lệ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng, trong đó tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp của tất cả pháp nhân có vốn đầu tư nước ngoài không được vượt quá 49% vốn điều lệ của doanh nghiệp và tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp của pháp nhân có vốn đầu tư nước ngoài không được vượt quá tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp của pháp nhân trong nước. Cổ đông hoặc thành viên góp vốn tại doanh nghiệp phải có cam kết không chuyển nhượng cổ phần hoặc phần vốn góp tại doanh nghiệp có cam kết không chuyển nhượng cổ phần hoặc phần vốn góp trong thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược BĐQT; (ii) Có cam kết đóng góp bằng tiền cho NSNN trung ương ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế tối thiểu là 10% doanh thu bán vé đặt cược trừ đi chi phí trả thưởng trong năm tài chính (*căn cứ đề xuất nộp NSNN tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này*) (điểm a, d khoản 3 Điều 27 dự thảo Nghị định).

2.3.2. Về số lượng doanh nghiệp và quy trình, thủ tục cấp GCNĐĐKKD

- Nghị định số 06 quy định chỉ 01 doanh nghiệp được phép thí điểm kinh doanh đặt cược BĐQT trong thời gian là 05 năm. Trình tự, thủ tục cấp GCNĐĐKKD đặt cược BĐQT gồm 03 bước: (i) Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức đấu thầu lựa chọn 01 doanh nghiệp; (ii) Doanh nghiệp được lựa chọn qua đấu thầu thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư (phải Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư và thực hiện đầu tư, chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất để kinh doanh); (iii) Bộ Tài chính cấp GCNĐĐKKD trước khi doanh nghiệp đi vào hoạt động (Điều 38, 39 và 40 Nghị định số 06).

- Kinh doanh đặt cược BĐQT có phạm vi kinh doanh trên phạm vi cả nước, được phép kinh doanh qua Internet và thời gian kinh doanh theo lịch thi đấu tổ chức ở nước ngoài (có thể là từ 21h tối - 4h sáng) nên có thể có tác động lớn đến an ninh trật

⁸ Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

tự, an toàn xã hội nếu không được kiểm soát chặt chẽ. Do đó, trước hết cần phải thí điểm 01 doanh nghiệp được kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và cần phải nghiên cứu lựa chọn doanh nghiệp vừa có năng lực trong kinh doanh vừa hỗ trợ Nhà nước trong việc kiểm soát hoạt động của thị trường này. Để tránh xảy ra tình trạng lãng phí, trên cơ sở kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh đặt cược BĐQT (giống như hoạt động kinh doanh casino), Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định về quy trình, thủ tục cấp GCNĐĐKKD đặt cược BĐQT gồm 03 bước như sau: (i) Cơ quan có thẩm quyền (Bộ Chính trị) cho phép 01 doanh nghiệp được kinh doanh đặt cược BĐQT (tương tự như kinh doanh casino); (ii) Doanh nghiệp được cơ quan có thẩm quyền (Bộ Chính trị) lựa chọn thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư; (iii) Bộ Tài chính cấp GCNĐĐKKD trước khi doanh nghiệp đi vào hoạt động (Điều 27, Điều 28, Điều 29 dự thảo Nghị định).

2.4. Điều kiện cấp GCNĐĐKKD đặt cược đua ngựa, đua chó

- Nghị định 06 quy định, để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, dự án đầu tư kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó phải đáp ứng điều kiện về địa điểm đầu tư xây dựng trường đua phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; vốn đầu tư tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (đặt cược đua ngựa) và 300 tỷ đồng (đặt cược đua chó). Để được cấp GCNĐĐKKD, doanh nghiệp phải tổ chức theo mô hình công ty TNHH hoặc công ty cổ phần và chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất để kinh doanh đặt cược (khoản 4 Điều 30 và khoản 1 Điều 31).

- Theo quy định của pháp luật về quy hoạch và đầu tư, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương được thay thế bằng quy hoạch tỉnh⁹ và kinh doanh đặt cược là ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài. Do vậy, Bộ Tài chính trình Chính phủ sửa đổi điều kiện về phê duyệt chủ trương đầu tư/cấp GCNĐĐKKD: (i) Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua phải phù hợp với quy hoạch tỉnh nhằm đảm bảo phù hợp với pháp luật về quy hoạch; (ii) Tổng vốn đầu tư/vốn điều lệ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng (đua ngựa) và 300 tỷ đồng (đua chó), trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tham gia góp vốn thực hiện dự án đầu tư thì tỷ lệ vốn đầu tư/vốn điều lệ của tất cả pháp nhân có vốn đầu tư nước ngoài không được vượt quá 49% tổng vốn đầu tư dự án/vốn điều lệ của doanh nghiệp (khoản 1 Điều 19 và khoản 1 Điều 20 dự thảo Nghị định).

2.5. Về cắt giảm điều kiện kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị¹⁰, Chính phủ¹¹, Thủ tướng Chính phủ¹² về việc cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính

⁹ Luật Quy hoạch (điểm c khoản 1 Điều 59) và Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

¹⁰ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị.

¹¹ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

¹² Công điện số 69/CĐ-TTg ngày 22/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ

(TTHC), tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng cho doanh nghiệp và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, Bộ Tài chính thực hiện rà soát và trình Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa một số điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính như sau:

- Cắt giảm 02 điều kiện về phương án tổ chức hoạt động kinh doanh và cam kết của nhà đầu tư về việc hỗ trợ cộng đồng khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó.

- Đơn giản hóa các thành phần hồ sơ đề nghị cấp GCNĐĐKKD, cụ thể: (i) Bỏ quy định doanh nghiệp phải nộp phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp; (ii) Đơn giản thành phần hồ sơ doanh nghiệp phải nộp là bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/doanh nghiệp thay vì phải nộp bản sao có chứng thực; (iii) Bỏ thành phần hồ sơ về Giấy chứng nhận sự phù hợp về chất lượng đối với công trình xây dựng trường đua ngựa, đua chó do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp; (iv) Đưa các quy định về mẫu đơn hiện đang quy định tại Thông tư hướng dẫn Nghị định số 06 lên quy định tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của Luật BHVBQPPL và tạo điều kiện cho doanh nghiệp dễ dàng thực hiện các thủ tục hành chính; quy định này không tạo ra thủ tục hành chính mới, không phát sinh thêm nguồn lực để thực hiện và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Đơn giản hóa quy trình thực hiện thủ tục hành chính cấp GCNĐĐKKD: (i) Bỏ quy định Bộ Tài chính phối hợp các Bộ, ngành kiểm tra thực tế tại trường đua, địa bàn kinh doanh đặt cược và bổ sung quy định hậu kiểm theo hướng giao UBND cấp tỉnh kiểm tra việc đảm bảo điều kiện kinh doanh trong vòng 12 tháng từ khi doanh nghiệp đi vào hoạt động; (ii) Giảm thời gian thực hiện cấp GCNĐĐKKD từ 90 ngày xuống 60 ngày.

Việc cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính nêu trên giúp tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng cho doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí, thời gian thực hiện cho doanh nghiệp và xã hội. Bộ Tài chính đã thực hiện đánh giá tại Bảng đánh giá thủ tục hành chính và tính toán chi phí tuân thủ.

2.6. Quy định chuyển tiếp

- Tại Nghị định số 06 quy định doanh nghiệp được cơ quan nhà nước cho phép kinh doanh đặt cược trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành: (i) Trường hợp doanh nghiệp đã tổ chức kinh doanh thì được phép tiếp tục kinh doanh đặt cược theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp; trường hợp có nhu cầu, doanh nghiệp làm thủ tục để được cấp GCNĐĐKKD đặt cược; (ii) Trường hợp doanh nghiệp chưa tổ chức kinh doanh thì phải làm hồ sơ đề nghị cấp GCNĐĐKKD đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Nghị định số 06 trước khi kinh doanh.

Có 01 doanh nghiệp được cơ quan nhà nước cho phép thí điểm kinh doanh đặt

cược đua chó trước khi Nghị định số 06 có hiệu lực thi hành¹³. Năm 2023, doanh nghiệp này đã dừng kinh doanh đặt cược do Giấy phép đầu tư hết hạn nên hiện nay không còn doanh nghiệp kinh doanh đặt cược thuộc đối tượng chuyển tiếp.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 06, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chủ trương đầu tư cho 02 dự án đầu tư kinh doanh đặt cược đua ngựa, trong đó 01 dự án có 100% vốn đầu tư trong nước và 01 dự án đầu tư có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 85% tổng vốn đầu tư¹⁴. Dự án có vốn đầu tư nước ngoài này đang có vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án và đã được Lãnh đạo Chính phủ cho phép về chủ trương để nhà đầu tư trong nước thoái vốn và trở thành dự án 100% vốn đầu tư nước ngoài. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư trong trường hợp pháp luật có thay đổi (do dự thảo Nghị định có quy định về tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư nước ngoài không quá 49% tổng vốn đầu tư), Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định: Đối với dự án đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện dự án đầu tư theo nội dung được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư. Trường hợp điều chỉnh chủ trương đầu tư làm thay đổi tỷ lệ sở hữu vốn của nhà đầu tư nước ngoài dẫn đến không đáp ứng điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định tại Nghị định này thì cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư đối với từng trường hợp cụ thể (Điều 41 dự thảo Nghị định).

VI. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI CÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Về tính tương thích với các điều ước quốc tế: Dự thảo Nghị định không có quy định trái với các cam kết quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, trong đó có cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định thương mại tự do Liên minh Châu Âu (EVEFTA).

2. Về thủ tục hành chính: Dự thảo Nghị định không phát sinh các thủ tục hành chính mới, đối với nội dung sửa đổi điều kiện và thành phần hồ sơ đề nghị cấp GCNĐĐKKD, Bộ Tài chính đã thực hiện đánh giá và tính toán chi phí tuân thủ (*đính kèm*).

3. Về ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số: Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 và tại Công văn số 15904-CV/VPTW ngày 06/7/2025 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ, giám

¹³ Công ty cổ phần dịch vụ thể thao thi đấu giải trí được thí điểm kinh doanh đặt cược đua chó tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

¹⁴ Quyết định số 1177/QĐ-TTg ngày 12/9/2019 về chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp vui chơi giải trí đa năng - Trường đua ngựa tại xã Tân Minh và xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

sát dữ liệu người chơi, dự thảo Nghị định cho phép kinh doanh đặt cược qua Internet sau khi đáp ứng các điều kiện theo quy định và điều kiện phần mềm hệ thống đặt cược phải bảo đảm định danh người chơi, kiểm soát giới hạn tham gia đặt cược của người chơi nhằm đảm bảo việc tổ chức kinh doanh được công khai, minh bạch, khách quan, trung thực, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia.

4. Về phân cấp, phân quyền: Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, dự thảo Nghị định có phân quyền về việc bỏ quy định về kiểm tra trước khi cấp phép (thực hiện bởi các Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan) sang hậu kiểm (UBND cấp tỉnh kiểm tra điều kiện kinh doanh sau 01 năm doanh nghiệp hoạt động kinh doanh); phân quyền cho doanh nghiệp tự lựa chọn các sản phẩm kinh doanh, phương thức phân phối và địa bàn kinh doanh phù hợp.

5. Về vấn đề bình đẳng giới: Dự thảo Nghị định không quy định các nội dung tạo ra sự phân biệt về giới, áp dụng chung đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Về cơ bản dự thảo Nghị định tập trung sửa đổi các quy định về quản lý nhà nước đối với kinh doanh đặt cược nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này. Do đó, những nội dung sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định về cơ bản không làm phát sinh thêm nhu cầu về tài chính và nhân lực, mà cơ bản sử dụng nguồn lực, bộ máy tổ chức hiện có để triển khai thực hiện Nghị định sau khi có hiệu lực thi hành.

Về thời gian trình ban hành Nghị định, Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đề trình Chính phủ ban hành Nghị định trong tháng 12/2025.

Thực hiện quy định tại Luật BHVBQPPL, Bộ Tài chính gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (3) Báo cáo rà soát văn bản pháp luật có liên quan; (4) Bản đánh giá thủ tục hành chính, phân cấp phân quyền, bảng tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; (5) Bảng thuyết minh nội dung dự thảo.

Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ ĐCTC (05b)

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng

Phụ lục: Căn cứ xác định đề xuất mức đóng góp về tài chính cho NSNN

I. Quy định của pháp luật

1. Quy định của pháp luật về thuế

a) Về thuế giá trị gia tăng (GTGT)

- Theo quy định của Luật thuế GTGT, mức thuế suất đối với hoạt động kinh doanh đặt cược là 10% (khoản 3 Điều 8 Luật thuế GTGT); giá tính thuế GTGT đối với dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) nhưng chưa có thuế GTGT¹⁵.

- Tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT quy định giá tính thuế đối với dịch vụ kinh doanh đặt cược là số tiền thu từ hoạt động này đã bao gồm cả thuế tiêu thụ đặc biệt trừ số tiền đã trả thưởng cho khách.

- Tại khoản 14 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP quy định giá tính thuế đối với dịch vụ kinh doanh đặt cược là số tiền thu từ hoạt động này đã bao gồm cả thuế TTĐB trừ số tiền đã trả thưởng cho khách. Giá tính thuế được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá tính thuế} = \frac{\text{Số tiền thu được}}{1 + \text{thuế suất}}$$

b) Về thuế tiêu thụ đặc biệt

- Theo quy định của Luật thuế TTĐB, thuế suất thuế TTĐB đối với kinh doanh đặt cược là 30% (Điều 7); giá tính thuế TTĐB đối với kinh doanh đặt cược là doanh thu từ hoạt động kinh doanh này trừ số tiền đã trả thưởng cho khách (điểm b khoản 5 Điều 6).

- Tại điểm c khoản 7 Điều 4 Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế TTĐB, giá tính thuế TTĐB là doanh thu bán vé đặt cược đã trừ tiền trả thưởng.

- Tại điểm c khoản 9 Điều 5 Thông tư số 195/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 108/2015/NĐ-CP, giá tính thuế TTĐB là giá cung ứng dịch vụ của cơ sở kinh doanh chưa có thuế GTGT và chưa có thuế TTĐB, được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế TTĐB} = \frac{\text{Giá dịch vụ chưa có thuế GTGT}}{1 + \text{Thuế suất thuế TTĐB}}$$

¹⁵ Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT.

Đối với kinh doanh đặt cược, giá làm căn cứ xác định giá tính thuế TTĐB là doanh thu bán vé đặt cược trừ (-) tiền trả thưởng cho khách hàng (giá chưa có thuế GTGT).

c) Về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

- Theo quy định của Luật thuế TNDN, số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế được tính bằng thu nhập tính thuế nhân với thuế suất (khoản 1 Điều 11 Luật thuế TNDN năm 2008). Thuế suất thuế TNDN đối với doanh nghiệp kinh doanh đặt cược là 20% (khoản 6 Điều 1 Luật thuế TNDN (sửa đổi) năm 2013).

- Tại điểm a khoản 1 và điểm o khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế:

“a) Đối với doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế là doanh thu chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng”.

“o) Đối với hoạt động kinh doanh trò chơi có thưởng (casino, trò chơi điện tử có thưởng, kinh doanh có đặt cược) là số tiền thu từ hoạt động này bao gồm cả thuế tiêu thụ đặc biệt trừ số tiền đã trả thưởng cho khách”.

2. Quy định về trả thưởng

Nghị định số 06 và dự thảo Nghị định, tỷ lệ trả thưởng do doanh nghiệp xây dựng ở mức tối thiểu là 65% trên doanh thu bán vé đối với từng sản phẩm đặt cược và phải quy định cụ thể tại Thẻ lệ đặt cược.

II. Xác định mức đóng góp về tài chính nộp NSNN

1. Về doanh thu

a) Doanh thu bán vé đặt cược

- Theo quy định tại dự thảo Nghị định, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được phép phân phối vé đặt cược qua 03 phương thức: (i) Bán trực tiếp cho người chơi qua thiết bị đầu cuối; (ii) Thông qua điện thoại; (iii) Internet.

- Giả định doanh thu bán vé đặt cược qua thiết bị đầu cuối trong năm đầu tiên kinh doanh là 6.500 tỷ đồng (tương tự như doanh thu của Vietlott trong năm đầu tiên kinh doanh trên phạm vi cả nước qua thiết bị đầu cuối và điện thoại). Giả định doanh thu tăng 10% so với năm trước liền kề.

- Với giả định nêu trên, doanh thu bán vé đặt cược bình quân trong 05 năm thí điểm là 7.936,6 tỷ đồng. Tổng doanh thu bán vé trong 05 năm thí điểm kinh doanh là 39.683,2 tỷ đồng.

b) Doanh thu sau khi trả thưởng cho người chơi

- Giả định tỷ lệ trả thưởng thực tế kinh doanh: 65% doanh thu bán vé đặt cược (bằng tỷ lệ trả thưởng kế hoạch do doanh nghiệp xây dựng theo quy định tại Điều 10, Điều 11 dự thảo Nghị định). Chi phí trả thưởng là 4.225 tỷ đồng (= 6.500 * 65%).

- Doanh thu sau khi trả thưởng cho người chơi để tính thuế trong năm đầu

tiên kinh doanh là: 2.275 tỷ đồng (= 6.500 - 4.225); bình quân trong 05 năm thi điểm kinh doanh là: 2.777,8 tỷ đồng; tổng cộng trong 05 năm là: 13.889,1 tỷ đồng.

c) *Các khoản giảm trừ doanh thu*: trong năm đầu tiên là 684,1 tỷ đồng (= 477,3 + 206,8), gồm các khoản sau:

- Thuế GTGT phải nộp: 206,8 tỷ đồng; được xác định cụ thể như sau:

$$\text{Giá tính thuế GTGT} = \frac{\text{Số tiền thu được}}{1 + \text{thuế suất GTGT}} = \frac{2.275}{1 + 10\%} = 2.068 \text{ tỷ đồng}$$

$$\text{Thuế GTGT phải nộp} = \text{Giá tính thuế GTGT} \times 10\% = 2.068 \times 10\% = 206,8 \text{ tỷ đồng}$$

- Thuế TTĐB phải nộp: 477,3 tỷ đồng; được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế TTĐB} = \frac{\text{Giá dịch vụ chưa có thuế GTGT}}{1 + \text{thuế suất thuế TTĐB}} = \frac{2.275 - 206,8}{(1 + 30\%)} = 1.590 \text{ tỷ đồng}$$

$$\text{Thuế TTĐB phải nộp} = \text{Giá tính thuế TTĐB} \times 30\% = 1.590 \times 30\% = 477,3 \text{ đồng.}$$

d) *Doanh thu thuần*: trong năm đầu tiên kinh doanh là 1.590,9 tỷ đồng (= 2.275 - 684,1); bình quân trong 05 năm là 1.942,5 tỷ đồng. Tổng cộng trong 05 năm là: 9.712,7 tỷ đồng.

2. Về các khoản chi phí

a) Chi hoa hồng đại lý:

- Theo quy định của pháp luật về kinh doanh đặt cược, doanh nghiệp kinh doanh đặt cược phải xây dựng và ký hợp đồng với các đại lý/điểm bán vé đặt cược để phân phối vé (Điều 15 và Điều 18 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP). Doanh nghiệp phải chi trả hoa hồng bán vé đặt cược và khoản chi này phải được quy định cụ thể tại hợp đồng kinh tế ký kết với đại lý.

- Giả định tỷ lệ hoa hồng đại lý bình quân là 10% doanh thu bán vé đặt cược. Số tiền chi hoa hồng đại lý trong năm đầu tiên là: 650 tỷ đồng (= 6.500 * 10%); bình quân trong 05 năm là 793,7 tỷ đồng; tổng trong 05 năm là 3.968,3 tỷ đồng.

b) Chi phí khấu hao tài sản cố định:

- Dự thảo Nghị định quy định vốn đầu tư dự án tối thiểu là 1.000 tỷ đồng, chủ yếu để đầu tư hệ thống đặt cược (gồm máy chủ, thiết bị đầu cuối, phần mềm kinh doanh, phần mềm bảo mật...) đáp ứng điều kiện kỹ thuật đặt cược theo quy định.

- Tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định quy định khung khấu hao các loại máy móc, thiết bị viễn thông, thông tin điện tử... có thời gian trích khấu hao từ 3-15 năm.

- Giả định vốn đầu tư dự án là 1.000 tỷ đồng, phân kỳ thành 02 giai đoạn

gồm: 800 tỷ đồng trong năm đầu kinh doanh và 200 tỷ đồng trong năm thứ hai. Thời gian khấu hao tài sản cố định là 05 năm. Chi phí khấu hao tài sản cố định được phân bổ đều theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong 05 năm kinh doanh.

Với giả định nêu trên, chi khấu hao tài sản cố định trong năm đầu tiên là: 160 tỷ đồng ($= 800/5$ năm); từ năm 2 đến năm 5: 210 tỷ đồng ($= 160 + 200/4$).

c) Chi phí tiền lương:

- Giả định số lượng người lao động của doanh nghiệp là 200 người, mức lương bình quân là 25 triệu/người/tháng. Số lượng người quản lý doanh nghiệp là 5 người, mức lương bình quân là 300 triệu/người/tháng. Tiền lương người lao động tăng 5% qua các năm tiếp theo tốc độ tăng của chỉ số giá tiêu dùng (CPI).

- Chi phí tiền lương cho người lao động trong năm đầu tiên là: 78 tỷ đồng ($= 200 * 25 * 12 + 5 * 300 * 12$).

d) Chi phí thuê trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện:

- Để kinh doanh đặt cược, doanh nghiệp không cần thiết phải đầu tư xây dựng trụ sở làm việc và các chi nhánh/văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố và có thể thuê trụ sở làm việc và các chi nhánh/văn phòng đại diện (tương tự như Vietlott).

- Giả định chi phí thuê trụ sở, chi nhánh/văn phòng đại diện trong năm đầu tiên kinh doanh là 18 tỷ đồng/năm. Chi phí này tăng 5% qua các năm tiếp theo tốc độ tăng của CPI. Chi phí bình quân trong 05 năm là 19,9 tỷ đồng; tổng trong 05 năm là 99,5 tỷ đồng.

đ) Chi phí marketing, vận hành hệ thống đặt cược (bảo trì, bảo dưỡng, thuê đường truyền dữ liệu...): Giả định chi phí này trong năm đầu tiên kinh doanh là 80 tỷ đồng/năm (nhằm quảng bá hình ảnh và hiện diện của doanh nghiệp) và tăng 5% qua các năm tiếp theo tốc độ tăng của CPI. Chi phí bình quân trong 05 năm là 88,4 tỷ đồng; tổng trong 05 năm là 442,1 tỷ đồng.

e) Chi phí hành chính và chi khác: Giả định chi phí này trong năm đầu tiên kinh doanh là 10 tỷ đồng/năm và tăng 5% qua các năm tiếp theo tốc độ tăng của CPI. Chi phí bình quân trong 05 năm là 11,1 tỷ đồng; tổng trong 05 năm là 55,3 tỷ đồng.

Căn cứ vào các giả định nêu trên, Bộ Tài chính dự kiến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp như sau:

STT	Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Bình quân 05 năm	Tổng cộng 05 năm
I.	DOANH THU							
1.	Doanh thu bán vé	6.500,0	7.150,0	7.865,0	8.651,5	9.516,7	7.936,6	39.683,2
2.	Doanh thu bán vé trừ chi phí trả thưởng	2.275,0	2.502,5	2.752,8	3.028,0	3.330,8	2.777,8	13.889,1
3.	Các khoản giảm trừ doanh thu	684,1	752,5	827,8	910,5	1.001,6	835,3	4.176,4
	- Thuế GTGT	206,8	227,5	250,3	275,3	302,8	252,5	1.262,6
	- Thuế TTĐB	477,3	525,0	577,5	635,3	698,8	582,8	2.913,8
4.	Doanh thu thuần	1.590,9	1.750,0	1.925,0	2.117,5	2.329,3	1.942,5	9.712,7
II.	CHI PHÍ	996,0	1.120,3	1.201,6	1.290,5	1.387,7	1.199,2	5.996,1
1.	Chi hoa hồng đại lý	650,0	715,0	786,5	865,2	951,7	793,7	3.968,3
2.	Chi khấu hao tài sản cố định	160,0	210,0	210,0	210,0	210,0	200,0	1.000,0
3.	Chi phí tiền lương	78,0	81,9	86,0	90,3	94,8	86,2	431,0
4.	Chi phí thuê trụ sở, chi nhánh tại các địa phương	18,0	18,9	19,8	20,8	21,9	19,9	99,5
5.	Chi phí marketing, vận hành hệ thống đặt cược (bảo trì, bảo dưỡng, đường truyền dữ liệu...)	80,0	84,0	88,2	92,6	97,2	88,4	442,1
6.	Chi hành chính, chi khác	10,0	10,5	11,0	11,6	12,2	11,1	55,3
III.	Lợi nhuận trước thuế	594,9	629,7	723,4	827,0	941,5	743,3	3.716,6
IV.	Thuế TNDN	119,0	125,9	144,7	165,4	188,3	148,7	743,3
V.	Lợi nhuận sau thuế	475,9	503,8	578,7	661,6	753,2	594,7	2.973,3
VI.	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán vé (%)	7,32%	7,05%	7,36%	7,65%	7,91%	7,46%	

III. Nguyên tắc chia sẻ lợi nhuận giữa doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược BDQT và Nhà nước

- Hoạt động kinh doanh đặt cược BDQT có thể coi là lĩnh vực kinh doanh độc quyền của Nhà nước (tương tự như kinh doanh xổ số hoàn toàn do các doanh nghiệp nhà nước thực hiện). Đây là lĩnh vực có thể mang lại lợi nhuận cao, nếu Nhà nước trao quyền kinh doanh cho doanh nghiệp thì cần phải có cơ chế chia sẻ lợi ích giữa doanh nghiệp và Nhà nước để sử dụng nguồn lực cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội...

- Tại dự thảo Nghị định quy định Chính phủ cho phép 01 doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh. Như vậy, Chính phủ trao quyền tổ chức vận hành kinh

doanh cho doanh nghiệp này để kinh doanh tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, Bộ Tài chính xây dựng nguyên tắc chia lợi nhuận giữa doanh nghiệp với Nhà nước như sau: Ngoài việc thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật về thuế, doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược BĐQT phải cam kết đóng góp cho NSNN. Mức cam kết đóng góp do doanh nghiệp đề xuất nhưng tối thiểu không thấp hơn 10% doanh thu bán vé trừ chi phí trả thưởng (nhằm tương đồng với doanh thu tính thuế theo quy định của pháp luật về thuế).

- Theo phương án giả định nêu trên, tổng số tiền nhà nước thu được trong 05 năm là 6.308,7 tỷ đồng, gồm: (i) 1.262,6 tỷ đồng thuế GTGT; 2.913,8 tỷ đồng thuế TTĐB và 743,3 tỷ đồng thuế TNDN; (ii) 1.388,9 tỷ đồng tiền doanh nghiệp đóng góp cho NSNN (ngoài các khoản thuế phải nộp theo quy định của pháp luật).

STT	Nội dung	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Bình quân 05 năm	Tổng cộng 05 năm
I	Tổng thuế nộp, gồm	803,1	878,4	972,4	1.075,9	1.189,9	984,0	4.919,8
	Thuế GTGT	206,8	227,5	250,3	275,3	302,8	252,5	1.262,6
	Thuế TTĐB	477,3	525,0	577,5	635,3	698,8	582,8	2.913,8
	Thuế TNDN	119,0	125,9	144,7	165,4	188,3	148,7	743,3
II	Số tiền đóng góp cho NSNN (10% GGR)	227,5	250,3	275,3	302,8	333,1	277,8	1.388,9
	Doanh thu bán vé trừ chi phí trả thưởng (GGR)	2.275,0	2.502,5	2.752,8	3.028,0	3.330,8	2.777,8	13.889,1
III	Tổng thu NSNN (III=I+II)	1.030,6	1.128,7	1.247,7	1.378,7	1.523,0	1.261,7	6.308,7
IV	Lợi nhuận doanh nghiệp giữ lại (sau khi đóng góp cho NSNN theo cam kết)	248,4	253,5	303,5	358,8	420,1	316,9	1.584,4
V	Lũy kế lợi nhuận của doanh nghiệp	248,4	501,9	805,4	1.164,2	1.584,4		

- Doanh nghiệp kinh doanh đặt cược có lãi sau hơn 3 năm 10 tháng kinh doanh; có tổng lợi nhuận trong 05 năm kinh doanh là 1.584,4 tỷ đồng; tỷ suất lợi nhuận/vốn đầu tư là 158% (=1.584,4/1.000)/.